TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2017/HSST.
Ngày: 06 -9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lò Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân nhân:

1. Ông: Phạm Ngọc Thiệp
2. Ông: Hoàng Trung Trọng

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La*** *tham gia phiên toà*: Ông Lầu A Thống - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 154/2017/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Lò Văn L; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1979 tại xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Nguyên làm nghề trồng trọt; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn K và bà Lò Thị P, sinh năm 1946; vợ Lò Thị D sinh năm 1984, có 1 con 13 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La từ ngày 3/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 24 giờ ngày 2/6/2017, Lò Văn L đi bộ từ nhà xuống khu vực bản Bai, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi bị cáo gặp và hỏi mua được một gói Heroin được gói bằng nilon màu xanh để trong bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) của một người thanh niên, tự giới thiệu tên là Hải, nhà cầu bản Hình, xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Sau khi mua được Heroin, bị cáo L cầm gói Heroin trong tay rồi đi bộ quay về nhà. Khi bị cáo L đi đến khu vực ngã ba, xã Tông Lạnh huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, thì gặp tổ công tác Công an xã

Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, yêu cầu kiểm tra thì phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng. Sau bắt giữ bị cáo, thu giữ vật chứng, lập biên bản phạm pháp quả tang, Công an xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đã giao bị cáo và vật chứng cho Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để giải quyết theo thẩm quyền (BL 34 - 48 HS).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói ni lông màu xanh bên trong có chứa bột màu trắng và 01bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long đã bóc dở, bên trong có 5 (năm) điếu thuốc (BL 01 - 02 HS).

Hồi 9 giờ 00 phút ngày 3/6/2017 Công an huyện Thuận Châu phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số bột màu trắng thu giữ của Lò Văn L đã xác định được trọng lượng là 0,12 gam, rút 0,05 gam đánh kí hiệu L1 gửi phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La để giám định chất ma túy, còn 0,07 gam ký hiệu L2 nhập kho vật chứng. Tại kết luận giám định số 571/KLMT ngày 8/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là chất ma túy, loại chất Heroin, trọng lượng của mẫu vật gửi giám định là 0,05 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,12 gam loại chất Hêrôin. (BL 22 - 25 HS).

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Bản cáo trạng số116/KSĐT ngày 04/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị can Lò Văn L về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn L mức án từ 15 đến 18 tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 3/6/2017 (là ngày bắt giữ bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS.

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 76 BLTTHS tuyên:

Tiêu hủy 0,07 gam (không phẩy không bảy gam) chất bột Heroin ký hiệu L2; một bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long đã bóc dở, bên trong có 5 (năm) điếu thuốc.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lò Văn L: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành

vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sơm trở về hòa nhập với cộng đồng, bị cáo xin được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroin của bị cáo Lò Văn L nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bởi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS1999 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu.

Tại Điều 194 BLHS1999 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma tuý hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Tuy Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép ma túy thấp hơn, có lợi hơn cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Điều 249 BLHS 2015 quy định:

“1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

……

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Theo Nghị quyết số số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và theo Công văn số 276/TANDTC - PC, ngày 13/9/2016 của Toà án nhân dân tối cao; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c

khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 đối với bị cáo Lò Văn L để xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm đối với bị cáo Lò Văn L.

[4] Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tàng trữ lượng ma túy không lớn, mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 BLHS năm 1999. Xong năm 2001 bị cáo đã bị xét xử 6 tháng tù giam về tội xúc phạm Quốc kỳ nước CHXHCN Việt nam (đến nay đã được xóa án tích), nên có thể coi bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS. Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Vật chứng vụ án:

- Đối với 0,07 gam (không phẩy không bảy gam) chất bột Heroin ký hiệu L2 là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; đối với một bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long đã bóc dở, bên trong có 5 (năm) điếu thuốc không còn giá trị sử dụng cần tuyên tiêu hủy.

[9] Đối với người thanh niên tên là Hải, nhà ở cầu bản Hình, xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, theo lời khai của bị cáo là người đã bán cho bị cáo một lượng Heroin với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) vào ngày 3/6/2017, nhưng do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người thanh niên này ở đâu, và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo cũng không cung cấp được chứng cứ mới, do vậy không có cơ sở yêu cầu Cơ quan điều tra xác minh làm rõ.

[10] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 BLTTHS.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 99 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 231, 234 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Lò Văn L: 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 3/6/2017 (là ngày bắt giữ bị cáo).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lò Văn L.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 76 BLTTHS tuyên:

Tiêu hủy 0,07 gam (không phẩy không bảy gam) chất bột Heroin ký hiệu T2 và một bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long đã bóc dở, bên trong có 5 (năm) điếu thuốc.

4. Án phí:

Áp dụng Điều 99 BLTTHS; a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 231, 234 BLTTHS: Báo cho bị cáo Lò Văn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã Tông Lạnh , huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lò Văn Nghĩa